

Số: 367/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về Hôn nhân và gia đình về việc “Tranh chấp ly hôn” thụ lý số 171/2020/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Mỹ Lệ H, sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Xã C, huyện T, Thành phố H; địa chỉ tạm trú: Phường K, Quận B, Thành phố H .

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện A, Thành phố H; địa chỉ tạm trú: Phường K, Quận B, Thành phố H .

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 33, Khoản 1 Điều 51, các điều 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu C và bà Vũ Mỹ Lệ H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Mỹ Lệ H và ông Nguyễn Hữu C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 99/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội Giấy cấp ngày 14/11/2013).

- Về con chung: Bà Vũ Mỹ Lệ H và ông Nguyễn Hữu C có 01 (Một) con chung là trẻ Nguyễn Hữu Việt H, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2014. Cả hai đồng ý giao cho bà Vũ Mỹ Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Hữu Việt H, ông Nguyễn Hữu C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Cấp dưỡng vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng bắt đầu thi hành vào tháng 12 năm 2021 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Nguyễn Hữu C chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông Nguyễn Hữu C phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Ông Nguyễn Hữu C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Bà Vũ Mỹ Lệ H không được dùng quyền nuôi con để cản trở việc thăm nuôi, chăm sóc giáo dục con chung của ông Nguyễn Hữu C.

- Về tài sản chung: Căn hộ 401B Chung cư Mỹ Phú, số 60/68 đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh trị giá 1.932.000.000 (Một tỷ chín trăm ba mươi hai triệu) đồng, ông Nguyễn Hữu C đồng ý để bà Vũ Mỹ Lệ H nhận căn hộ là tài sản chung và bà Vũ Mỹ Lệ H sẽ thanh toán cho ông Nguyễn Hữu C 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng hạn chót vào ngày 01 tháng 12 năm 2021.

Kể từ ngày ông Nguyễn Hữu C có đơn yêu cầu thi hành án bà Vũ Mỹ Lệ H chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì bà Vũ Mỹ Lệ H phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi bà Vũ Mỹ Lệ H thanh toán hết số tiền 700.000.000 (Bảy trăm triệu) đồng cho ông Nguyễn Hữu C thì ông Nguyễn Hữu C có trách nhiệm cùng bà Vũ Mỹ Lệ H liên hệ cơ quan có thẩm quyền cập nhật biến động chủ sở hữu Căn hộ 401B Chung cư Mỹ Phú, số 60/68 đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh sang tên bà Vũ Mỹ Lệ H hoặc bà Vũ Mỹ Lệ H được quyền tự mình liên hệ cơ quan có thẩm quyền cập nhật biến động chủ sở hữu Căn

hộ 401B Chung cư Mỹ Phú, số 60/68 đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh sang tên bà Vũ Mỹ Lệ H.

- Về nợ chung: Các đương sự tự khai không có.

**3.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Vũ Mỹ Lệ H tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0031534 ngày 16/8/2019 của chi cục thi hành án dân sự Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí chia tài sản chung ông Nguyễn Hữu C phải chịu số tiền là 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng. Bà Vũ Mỹ Lệ H phải chịu số tiền là 24.400.000 (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0042111 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, bà Vũ Mỹ Lệ H còn phải nộp số tiền là 8.400.000 (Tám triệu bốn trăm nghìn) đồng.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7;
- Ủy ban nhân dân xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT, (TK Thom)

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Bùi Viết Bình**